Số: 915/QĐ-BVBS
Thời gian ký: 2026-11-02T14:39:24+07:00

Phụ lục 1

Đơn vị: Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn **Mẫu biểu số 76**

Chương: 423

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BVBS ngày /11/2026 của Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	**Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí từ năm trước chuyển sang**	**0**	**0**	**0**	
1	Lệ phí				
2	Phí		0	0	
II	**Số thu phí, lệ phí**	**0**	**0**	**0**	
1	Lệ phí				
2	Phí	0	0	0	
III	**Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại**	**0**	**0**	**0**	
1	***Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình***	0	0		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	***Chi quản lý hành chính***	***0***	***0***	***0***	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		0	0	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
IV	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	**0**	**0**	**0**	
1	Lệ phí				
2	Phí	0	0	0	
B	**Quyết toán chi ngân sách nhà nước**	**25.090.624.140**	**25.090.624.140**	**0**	
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**25.090.624.140**	**25.090.624.140**	**0**	
1	**Chi quản lý hành chính**	**0**	**0**	**0**	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			0	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**			**0**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	**0**	**0**	**0**	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		0	0	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**25.090.624.140**	**25.090.624.140**	**0**	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		0	0	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	25.090.624.140	25.090.624.140	0	
II	**Nguồn vốn viện trợ**	**0**	**0**	0	
1	**Dự toán năm trước chuyển sang**	**0**	**0**	**0**	
2	**Dự toán được giao trong năm**	**0**	**0**	**0**	
3	**Tổng kinh phí đã nhận viện trợ trong năm**	**0**	**0**	**0**	
-	Số đã ghi thu, ghi chi tạm ứng	0	0	0	
-	Số đã ghi thu, ghi chi	0	0	0	
4	**Kinh phí sử dụng trong năm**	**0**	**0**	**0**	
5	**Kinh phí quyết toán trong năm**	**0**	**0**	**0**	
6	**Kinh phí chuyển sang năm sau**	**0**	**0**	**0**	